

Số: /QĐ-UBND

Vũng Tàu, ngày tháng năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt phương án hỗ trợ (bổ sung tiền thuê nhà) cho 05 hộ gia đình, cá nhân do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện công trình Trường Tiểu học Bến Nôm, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Nghị định 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Thông tư 61/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Quyết định số 2633/QĐ-UBND ngày 28/11/2014, Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 23/6/2015 của UBND tỉnh về việc bổ sung nội dung ủy quyền cho UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh được ban hành Quyết định thu hồi đất và Công văn số 2629/STNMT-CCQLĐĐ ngày 13/8/2015 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 23/6/2015 của UBND tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (01/01/2020 - 31/12/2024) trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số*

38/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (01/01/2020 - 31/12/2024) trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 2079/QĐ-UBND ngày 05/5/2023 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phân công nhiệm vụ, trách nhiệm Chủ tịch, các Phó chủ tịch và các Ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 2088/QĐ-UBND ngày 08/5/2023 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phân công lãnh đạo phụ trách các dự án trọng điểm, dự án đầu tư công trên địa bàn thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Thông báo số 213/UBND-BBT ngày 05/10/2010 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng công trình Trường Tiểu học Bến Nôm phường 10 (nay là phường Rạch Dừa), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 1978/QĐ-UBND ngày 22/7/2016 về việc phê duyệt giá đất để tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Trường Tiểu học Bến Nôm phường 10 (nay là phường Rạch Dừa), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 3834/QĐ-UBND ngày 09/8/2017 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông (bà) Phạm Quang Hạnh;

Căn cứ Quyết định số 2516/QĐ-UBND ngày 02/6/2020 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ (bổ sung) và giao đất ở mới cho ông (bà) Phạm Quang Hạnh (Phạm Hồng Loan);

Căn cứ Quyết định số 5384/QĐ-UBND ngày 27/10/2020; Quyết định số 12058/QĐ-UBND ngày 29/10/2021; Quyết định số 10753/QĐ-UBND ngày 18/8/2022 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án hỗ trợ (bổ sung) cho ông (bà) Phạm Quang Hạnh;

Căn cứ Quyết định số 5604/QĐ-UBND ngày 28/11/2011 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông (bà) Phạm Thị Hiếu;

Căn cứ Quyết định số 5386/QĐ-UBND ngày 27/10/2020; Quyết định số 12055/QĐ-UBND ngày 29/10/2021; Quyết định số 10755/QĐ-UBND ngày 18/8/2022 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án hỗ trợ (bổ sung) cho ông (bà) Phạm Thị Hiếu;

Căn cứ Quyết định số 10970/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông (bà) Nguyễn Thị Soan – Đặng Việt Chương;

Căn cứ Quyết định số 4120/QĐ-UBND ngày 30/8/2017 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ (bổ sung) cho hộ bà Nguyễn Thị Soan – ông Đặng Việt Chương;

Căn cứ Quyết định số 5381/QĐ-UBND ngày 27/10/2020; Quyết định số 12054/QĐ-UBND ngày 29/10/2021; Quyết định số 10756/QĐ-UBND ngày 18/8/2022 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án hỗ trợ (bổ sung) cho ông (bà) Nguyễn Thị Soan;

Căn cứ Quyết định số 5605/QĐ-UBND ngày 28/11/2011 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và giao đất tái định cư cho ông (bà) Lương Ngọc Phúc – Hoàng Thị Mỹ Lệ;

Căn cứ Quyết định số 1838/QĐ-UBND ngày 22/4/2019 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (bổ sung) và giao đất ở mới cho ông (bà) Lương Ngọc Phúc – Hoàng Thị Mỹ Lệ;

Căn cứ Quyết định số 3422/QĐ-UBND ngày 28/7/2020; Quyết định số 12053/QĐ-UBND ngày 29/10/2021; Quyết định số 10757/QĐ-UBND ngày 18/8/2022 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ (bổ sung) cho ông (bà) Lương Ngọc Phúc – Hoàng Thị Mỹ Lệ;

Căn cứ Quyết định số 228/QĐ-UBND ngày 07/01/2017 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông (bà) Lê Văn Ràng – Lê Phước Tài;

Căn cứ Quyết định số 5387/QĐ-UBND ngày 28/7/2020; Quyết định số 5395/QĐ-UBND ngày 13/11/2020; Quyết định số 11967/QĐ-UBND ngày 05/10/2022 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ (bổ sung) cho ông (bà) Lê Văn Ràng, ông Lê Phước Tài;

Căn cứ Quyết định phê duyệt phương án hỗ trợ bổ sung tiền thuê nhà tại Quyết định số 3421/QĐ-UBND ngày 28/7/2020; Quyết định số 5380/QĐ-UBND ngày 27/10/2020; Quyết định số 12051/QĐ-UBND ngày 29/10/2021; Quyết định số 10750/QĐ-UBND ngày 18/8/2022; Quyết định số 11967/QĐ-UBND ngày 05/10/2022 của UBND thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố Vũng Tàu ngày 31/3/2023 về việc xét duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ (bổ sung) tiền thuê nhà cho 05 hộ dân thuộc công trình: Trường Tiểu học Bến Nôm phường 10 (nay là phường Rạch Dừa), thành phố Vũng Tàu;

Xét Tờ trình số 1984/TTr-HĐBT ngày 16/6/2023 của Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư về việc đề nghị phê duyệt phương án hỗ trợ tiền thuê nhà cho 05 hộ gia đình, cá nhân thuộc công trình Trường Tiểu học Bến Nôm, phường 10 (nay là phường Rạch Dừa), thành phố Vũng Tàu.

Xét đề nghị của phòng Tài nguyên và Môi trường, thành phố Vũng Tàu tại Tờ trình số 2681/TTr-TNMT ngày 22/6/2023 về việc đề nghị ban hành Quyết định phê duyệt phương án hỗ trợ (bổ sung tiền thuê nhà) cho 05 hộ gia đình, cá nhân do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện công trình Trường Tiểu học Bến Nôm, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt phương án hỗ trợ (bổ sung tiền thuê nhà) cho 05 hộ gia đình, cá nhân do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện công trình Trường Tiểu học Bến Nôm, phường Rạch Dừa, thành phố Vũng Tàu cụ thể như sau:

- |                                |                            |
|--------------------------------|----------------------------|
| 1. Diện tích đất đã thu hồi    | : 1.570,60m <sup>2</sup> ; |
| 2. Diện tích đất đã bồi thường | : 1.570,60m <sup>2</sup> ; |
| Trong đó:                      |                            |
| + Đất ở                        | : 1.030,10m <sup>2</sup>   |

+ Đất nông nghiệp : 540,50m<sup>2</sup>

3. Diện tích không đủ điều kiện tính bồi thường: 0,00m<sup>2</sup>;

4. 05 hộ gia đình, cá nhân có tên trong bảng tổng hợp đính kèm đã được UBND thành phố giao đất tái định cư/đất ở tại các Quyết định số 228/QĐ-UBND ngày 17/01/2017; Quyết định số 5605/QĐ-UBND ngày 28/11/2011; Quyết định số 3834/QĐ-UBND ngày 09/8/2017; Quyết định số 5604/QĐ-UBND ngày 28/11/2011 và Quyết định số 10970/QĐ-UBND ngày 09/12/2016, các hộ gia đình, cá nhân này đã bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư thi công thực hiện dự án. Tuy nhiên, hiện nay chưa có đất để giao cho 05 hộ gia đình, cá nhân, do đó, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thống nhất gia hạn tính tiền thuê nhà cho 05 hộ gia đình, cá nhân.

5. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ bổ sung : **101.306.400 đồng**

(Bằng chữ: Một trăm lẻ một triệu, ba trăm lẻ sáu ngàn, bốn trăm đồng)

Gồm có:

a) Bồi thường giá trị quyền sử dụng đất	:	0 đồng;
b) Bồi thường hoa màu, cây trái	:	0 đồng;
c) Bồi thường nhà, vật kiến trúc	:	0 đồng;
d) Bồi thường khác (bổ sung)	:	0 đồng;
đ) Các khoản hỗ trợ khác (bổ sung)	:	99.320.000 đồng;
e) Kinh phí 2% phục vụ BTGPMB	:	1.986.400 đồng;

Trong đó:

+ Hội đồng BT, HT và TĐC (11%)	:	218.504 đồng;
+ Trung tâm phát triển quỹ đất (65%)	:	1.291.160 đồng;
+ Phòng Tài nguyên và Môi trường (11%)	:	218.504 đồng;
+ Ban QLDA đầu tư xây dựng 1 (2%)	:	39.728 đồng;
+ UBND phường Rạch Dừa (5%)	:	99.320 đồng;
+ Chi nhánh VPĐK đất đai thành phố (1%)	:	19.864 đồng;
+ Sở Tài chính (1%)	:	19.864 đồng;
+ Sở Tài nguyên và Môi trường (2%)	:	39.728 đồng;
+ Chi cục Quản lý Đất đai (2%)	:	39.728 đồng.

(Theo Bảng tổng hợp phương án bồi thường, hỗ trợ đính kèm).

**6. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ:** Do Ban QLDA đầu tư xây dựng 1 chuyên toàn bộ kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố thực hiện tổ chức chi trả tiền cho từng hộ gia đình, cá nhân, tổ chức có tên trong Bảng tổng hợp phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đính kèm và thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện:**

1. Trong thời hạn không quá 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày UBND thành phố ban hành Quyết định phê duyệt phương án hỗ trợ bổ sung Trung tâm phát triển quỹ đất có trách nhiệm phối hợp với UBND phường Rạch Dừa phổ biến và niêm yết công khai Quyết định tại trụ sở UBND phường Rạch Dừa và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất bị thu hồi; giao Quyết định đến từng người, đơn vị có đất bị thu hồi, trong đó ghi rõ về mức bồi thường, hỗ trợ, bố trí nhà hoặc đất tái định cư (nếu có), thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ; thời gian bố trí nhà hoặc đất tái định cư (nếu có) và thời gian bàn giao đất đã thu hồi (theo danh sách tại Bảng tổng hợp phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đính kèm).

**2.** Trường hợp chậm chi trả thì khi thanh toán tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho người có đất thu hồi, ngoài số tiền đã được UBND thành phố Vũng Tàu ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì Trung tâm phát triển quỹ đất, Ban QLDA đầu tư xây dựng 1 có trách nhiệm thanh toán thêm một khoản tiền bằng mức tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế tính trên số tiền chậm trả và thời gian chậm trả.

**Điều 3. Giải quyết khiếu nại:**

Người có đất bị thu hồi, tổ chức, cá nhân có liên quan có quyền khiếu nại về việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ theo quy định của pháp luật về khiếu nại. Trong khi chưa có quyết định giải quyết khiếu nại của cơ quan có thẩm quyền thì vẫn phải tiếp tục thực hiện Quyết định phê duyệt phương án hỗ trợ (bổ sung) của UBND thành phố Vũng Tàu.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố; các Trưởng phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị, Kinh tế, Thanh tra; Chi Cục trưởng Chi Cục thuế; Chủ tịch UBND phường Rạch Dừa; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất; Giám đốc Ban QLDA đầu tư xây dựng 1; Thủ trưởng các cơ quan, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 4;
- Sở Tài chính;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- TTr.UBND thành phố Vũng Tàu;
- Kho bạc Nhà nước thành phố;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Thu Hương**